**TÒA ÁN NHÂN DÂN**
**QUẬN HẢI CHÂU**
**TP. ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **23** /2017/DS -ST
Ngày 04.7. 2017
*V/v "tranh chấp hợp đồng tín dụng".*

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI CHÂU – THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

**Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có**:

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Đặng Ngọc Kinh Luân**
*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông **Huỳnh Thanh Trà**
Ông **Phạm Xoa**

*Thư ký Toà án ghi biên bản phiên tòa:* Bà **Phùng Thị Hồng Vân** - Cán bộ Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

Ngày 04 tháng 7 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 49/2017/TLST-DS ngày 07 tháng 3 năm 2017 về "*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*"; theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2017/QĐST-DS ngày 15 tháng 6 năm 2016, giữa các đương sự:

* *Nguyên đơn*: **Ngân hàng thương mại cổ phần V** - Trụ sở tại: Tầng 1-7 Tòa nhà T, số 72 Đường Đ, phường Đ, quận K, thành phố Hà Nội. Người đại diện hợp pháp theo ủy quyền của nguyên đơn là ông Nguyễn Thị Thu Q Chức vụ: Nhân Viên (Văn bản ủy quyền số 662/2017/UQ-GĐK-TDTD ngày 22/02/2017), *có mặt.*

* *Bị đơn:* Bà **Hồ Thị T** - sinh năm 1973; Địa chỉ: K75/35 Đường V, quận H thành phố Đà Nẵng, *vắng mặt.*

## NỘI DUNG VỤ ÁN :

*Trong đơn khởi kiện ngày 22 tháng 02 năm 2017, nguyên đơn là Ngân hàng Thương mại cổ phần V trình bày:*

Ngày 18/8/2014, bà Hồ Thị T có ký hợp đồng tín dụng 20140818 – 142003 - 0014 để vay Ngân hàng Thương mại cổ phần V số tiền 54.600.000 đồng với lãi suất là 2.916666667%/ tháng. Theo thỏa thuận tại hợp đồng, bà Hồ Thị T có trách nhiệm

thanh toán số tiền 82.602.000 đồng( bao gồm cả gốc lẫn lãi ). Trả chậm trong 29 tháng. Trong 2 tháng đầu, mỗi tháng trả số tiền 2.816.600 đồng, tháng cuối cùng trả 3.754.000 đồng. Thanh toán vào ngày 01 hàng tháng. Bắt đầu từ ngày 01/10/2014. Thực hiện hợp đồng, khách hàng đã nhận đủ số tiền để tiêu dùng và thanh toán cho ngân hàng 14 kỳ với số tiền 41.924.000 đồng. Kể từ ngày 23/04/2016 bà Hồ Thị T không thanh toán bất cứ khoản nào cho Ngân hàng dù phía ngân hàng đã dùng nhiều biện pháp nhắc nhở. Vì vậy, Ngân hàng TMCP V khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Hồ Thị T có nghĩa vụ trả số tiền, cụ thể như sau :

- Trả toàn bộ khoản lãi nợ tới hạn là : 36.924.000 đồng
- Trả khoản nợ gốc chưa đến hạn là 3.646.825 đồng

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân quận Hải Châu đã nhiều lần triệu tập hợp lệ bị đơn là Hồ Thị T đến tham gia tố tụng nhưng bà T vắng mặt nên không thể tiến hành hòa giải và bà T cũng không thể hiện ý kiến của mình về việc Ngân hàng TMCP V khởi kiện để yêu cầu bà trả số tiền trên.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

*Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:*

[1] Ngày 18/8/2014, bà Hồ Thị T có ký hợp đồng tín dụng 20140818 – 142003 -0014 để vay Ngân hàng Thương mại cổ phần V số tiền 54.600.000 đồng với lãi suất là 2.92%/ tháng. Theo thỏa thuận tại hợp đồng, bà Hồ Thị T có trách nhiệm thanh toán số tiền 82.602.000 đồng( bao gồm cả gốc lẫn lãi ). Trả chậm trong 29 kỳ tương đương với 29 tháng. Trong đó: 2 tháng đầu, mỗi tháng phải trả số tiền 2.816.600 đồng, tháng cuối cùng phải trả 3.754.000 đồng. Thanh toán vào ngày 01 hàng tháng, bắt đầu từ ngày 01/10/2014. Thực hiện hợp đồng, bà Hồ Thị T đã nhận đủ số tiền để tiêu dùng và thanh toán cho ngân hàng 14 kỳ với số tiền 41.924.000 đồng. Kể từ ngày 23/04/2016 bà Hồ Thị T không thanh toán bất cứ khoản nào cho Ngân hàng dù phía Ngân hàng đã dùng nhiều biện pháp nhắc nhở. Trong quá trình giải quyết vụ án bà Hồ Thị T có thanh toán thêm số tiền 3.000.000 đồng và không tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ tiếp theo. Vì vậy, Ngân hàng TMCP V khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Hồ Thị T có nghĩa vụ trả số tiền, cụ thể như sau :

- Trả nợ gốc là : 29.933.841 đồng

- Trả khoản nợ gốc chưa đến hạn là 7.744.159 đồng

Tổng cộng là 37.678.000 đồng và bà T phải có nghĩa vụ chịu tiền lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước công bố tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

[2] Xét thấy việc bà Hồ Thị T không trả nợ theo đúng kỳ hạn là vi phạm hợp đồng tín dụng và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn là Ngân hàng TMCP V cho rằng số nợ của bà T vẫn thuộc về Ngân hàng TMCP V và chưa bán nợ này cho bất cứ Công ty mua bán nợ nào khác và do bà Hồ Thị T vi phạm hợp đồng nên theo quy định tại Điều 463,466 Bộ luật dân sự việc yêu cầu đòi nợ vay của Ngân hàng TMCP V là có căn cứ và buộc bà Hồ Thị T phải có nghĩa vụ trả toàn bộ số tiền là 37.678.000 đồng. Trong đó : nợ gốc là 29.933.841 đồng và tiền lói là 7.744.159 đồng.

[3] Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận, nên bị đơn là bà Hồ Thị T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 1.883.900 đồng

*Vì các lẽ trên:*

## QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng Điều 351, 401, 463, 466 và Điều 468 của Bộ luật dân sự; khoản 2 Điều 131, 238 và Điều 245 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

**1.** Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của **Ngân hàng Thương mại cổ phần V** đối với bà **Hồ Thị T.**

Xử : buộc bà Hồ Thị T phải thanh toán cho Ngân hàng Thương mại cổ phần V số tiền nợ là **37.678.000** đồng. Trong đó : nợ gốc là 29.933.841 đồng và tiền lãi là 7.744.159 đồng

**2.** Án phí dân sự sơ thẩm bà Hồ Thị T phải chịu là 1.883.900 đồng .
Hoàn trả lại cho Ngân hàng Thương mại cổ phần V số tiền 1.014.271 đồng tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo biên lai thu số 0005791 ngày 07.3.2017 của Chi cục thi hành án dân sự quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

Kể từ ngày bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà bà Hồ Thị T không thực hiện nghĩa vụ trả tiền thì hàng tháng còn phải chịu tiền lãi theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng nhà nước công bố tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

**3.** Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, ngày 04/7/2017. Bị đơn bà Hồ Thị T vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc Tũa ỏn niờm yết bản ỏn tại địa phương nơi cư trú.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

*(đã ký)*

**Đặng Ngọc Kinh Luân**

*Nơi nhận:*
- *VKSND quận Hải Châu;*
- *CCTHADS quận Hải Châu;*
- *Những người tham gia tố tụng;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*